

Số: 258/2017/QĐST-HNGĐ

Hòa Thành, ngày 24 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 409/2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị NGUYỄN THỊ HỒNG N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số nhà 8/21^B, ấp Y, xã N, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Anh NGUYỄN MINH H, sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 0927, Tổ 12, ấp T, xã G, huyện D, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ cư trú hiện nay: Tạm trú số nhà 36 đường Nguyễn Văn Cừ, ấp Y, xã N, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng Nguyễn Minh Hồng G, sinh ngày 16/5/2006 và Nguyễn Minh Hồng T, sinh ngày 07/11/2012. Anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi người con hàng tháng 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh H có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Kể từ ngày chị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không chịu thi hành số tiền trên thì hàng tháng anh H còn phải trả cho chị N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả

tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung:* Anh chị tự thỏa thuận, ghi nhận chị N và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Chị N và anh H trình bày không có, ghi nhận anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Hồng N và anh Nguyễn Minh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; anh H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, ghi nhận chị N tự nguyện nộp thay cho anh H 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số **0004169 ngày 05 tháng 6 năm 2017** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, chị N đã nộp xong án phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện HT;
- Chi cục THA DS huyện HT;
- **UBND xã Cẩm Giang;**
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập QĐ (0).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ THỊ DUYÊN